

Bản án số: **02/2023/HS-ST.**

Ngày 11 - 01 - 2023.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ma Hồng Thắng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Tâm – Nghề nghiệp: Nguyên giáo viên Trường THCS Trung Môn, huyện Yên Sơn và bà Nguyễn Thị Kim Thanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2022/TLST - HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2022/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trần Thành C** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1996 tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn 4, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn) lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ đảng, đoàn thể: Không; con ông Trần Hồng T và bà Bùi Thị Đ; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

\* Nhân thân:

- Ngày 18/9/2012, bị Công an huyện Y, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng.

- Ngày 06/12/2015, bị Công an huyện Y, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng.

- Ngày 21/5/2018, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang khởi tố vụ án, khởi tố bị can; Viện KSND thành phố Tuyên Quang truy tố tại Cáo trạng số 148 ngày 14/11/2019 về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự. Ngày 30/11/2019, Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang có Quyết định số 153 đình chỉ vụ án do bị hại rút đơn yêu cầu.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/7/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Đặng Thị E, sinh năm 2004;

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 04/7/2022, **Trần Thành C** đi đến Nhà nghỉ Hoàng Anh ở thôn An Lộc B, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang và thuê Phòng số 104, sau đó C gọi cho Đặng Thị E, sinh ngày 26/12/2004 (là nhân viên giúp việc tại Nhà nghỉ Hoàng Anh và có quen biết với C từ trước) đến Phòng số 104 chơi. Khi E vào phòng gặp C và hỏi “anh chơi đồ à”, C trả lời “không, sao biết”, E lại hỏi “anh có kẹo ở đây không”, C nói “làm gì có ở đây, muốn chơi thì phải gọi”.

Sau đó, C dùng điện thoại di động Iphone của mình có số thuê bao là 0344.546.733 gọi đến số điện thoại 0332.242.533 của người đàn ông tên T (C quen trên mạng xã hội và chỉ biết nhà T ở phường Nông Tiến) hỏi mua 02 viên ma túy “Kẹo” và nửa chỉ ma túy “Ke”; T nói có ma túy và đồng ý bán. C nhắn tin hỏi T “tổng bn a”, T nhắn trả lời “2t350k, Nham 2t450k”; C nhắn lại “sao mà nhiều thế ạ”, rồi gọi điện cho T nói “chỗ anh E sao lấy đắt thế”, T nói “ừ thì thôi hai triệu ba cũng được”. Thỏa thuận xong, C bảo T mang ma Ty đến Nhà nghỉ Hoàng Anh cho C. Sau đó, C bảo E đi lấy đĩa sứ và mấy điều thuốc lá, E đi ra ngoài và một lúc sau mang về 02 chai nước lọc, 01 ống hút bằng nhựa màu đen, rồi lấy tại Phòng 104 ra 01 chiếc thẻ bằng nhựa hình chữ nhật, màu vàng, trên mặt thẻ in chữ nước ngoài và đặt lên mặt bàn uống nước. Một lúc sau, T gọi điện bảo C xuống dưới đường lấy ma túy, đến nơi C thấy T đang ngồi ở ghế điều khiển xe ô tô taxi (không nhớ biển kiểm soát của xe và hãng taxi tên là gì), C mở cửa bên phụ ngồi vào trong xe, đưa cho T 2.300.000 đồng như thỏa thuận, T cầm tiền rồi đưa cho C 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong đựng ma túy.

Về đến Phòng 104, thấy E đang đứng cạnh bàn uống nước, C ngồi lên giường mở bao thuốc lá Thăng Long ra thấy bên trong có 02 viên nén màu xanh hình tam giác và 01 Ti nilon nhỏ màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, là các chất ma túy thường gọi là “Ke” và “Kẹo”. Sau đó, C lấy 01 viên ma Ty “Kẹo” ra sử dụng bằng hình thức uống cùng với nước vào cơ thể và đưa 01 viên ma túy “Kẹo” còn lại cho E sử dụng, nhưng lúc này E đang cầm chai nước, nên C để viên ma túy trên mặt bàn và bảo E “chơi đi”; E cầm viên ma túy lên bẻ ra làm đôi rồi sử dụng một nửa bằng cách uống cùng nước vào cơ thể, một nửa viên còn lại E vẫn cầm trên tay. Sau khi sử dụng ma túy xong, C và E nằm trên giường nghe nhạc, được khoảng 05 phút sau E bị chóng mặt buồn nôn nên đi vào nhà vệ sinh và đánh rơi nửa viên ma túy xuống bồn cầu nhà vệ sinh và E đã xả nước cho trôi đi.

Khi E ở trong nhà vệ sinh đi ra thấy C đang đổ ma túy “Ke” ra mặt kính bàn uống nước và dùng bật lửa màu đỏ có sẵn trên mặt bàn hơi đốt phía dưới mặt kính, đồng thời dùng chiếc thẻ nhựa cán nhỏ ma túy ra để sử dụng. Lúc này, E nghe thấy chị Nguyễn Thị Phương T, là quản lý Nhà nghỉ Hoàng Anh gọi cửa, E đi ra mở cửa thì Tổ công tác của Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang đến kiểm tra, phát hiện C đang sử dụng ma túy nên đã mời người chứng kiến cùng đại diện chính

quyền địa phương đến lập Biên bản sự việc hồi 08 giờ 55 phút cùng ngày và thu giữ, niêm phong toàn bộ số ma túy có trên mặt bàn theo quy định.

Cùng ngày tiến hành xét nghiệm tìm chất ma Ty đối với Trần Thành C và Đặng Thị E, kết quả: C và E đều (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể. Ngày 08/7/2022, Trưởng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đã ra các Quyết định số 35, 43 xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo đối với Trần Thành C và Đặng Thị E.

\* Kết luận giám định: Tại Kết luận giám định số 809/KL-KTHS ngày 08/7/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,342 gam.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKSTQ-P1 ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Trần Thành C về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma Ty theo điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần tranh luận, Kiểm sát viên trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

*Tuyên bố:* Bị cáo Trần Thành C phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma Ty.

- Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Trần Thành C** từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 04/7/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, vỏ màu xám; trả lại cho bị cáo số tiền 2.620.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án. Các vật chứng khác đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Thành C không có ý kiến tham gia tranh luận.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục thừa nhận hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo và lời khai của những đối tượng tham gia sử dụng ma Ty; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản kiểm tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập

được có trong hồ sơ vụ án, tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 08 giờ 55 phút ngày 04/7/2022, tại Phòng số 104 Nhà nghỉ Hoàng Anh ở thôn An Lộc B, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, **Trần Thành C** (sinh năm 1996, trú tại thôn 4, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang) đã có hành vi tổ chức cho Đặng Thị E (sinh ngày 26/12/2004, trú tại thôn Trò, xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang), là nhân viên giúp việc của Nhà nghỉ sử dụng trái phép chất ma túy (thời điểm này Đặng Thị E mới 17 tuổi 07 tháng 08 ngày). Số chất ma túy, loại Ketamine thu giữ được tại Phòng số 104 Nhà nghỉ Hoàng Anh có khối lượng là 0,341 gam, nhằm mục đích tiếp tục tổ chức sử dụng thì bị Tổ công tác Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang phát hiện, lập biên bản thu giữ. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Trần Thành C về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất an ninh trật tự, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế gia đình và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Chỉ vì thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà bị cáo đã cung cấp trái phép chất ma túy cho người khác để họ sử dụng. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập. Vì vậy, cần có mức hình phạt tù nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời để phòng ngừa tội phạm C trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trước khi mở phiên tòa, Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang nhận được Công văn số 1023/VC-CATP của Công an thành phố Tuyên Quang về việc trong thời gian sinh sống tại địa phương trước khi bị bắt, bị cáo đã cung cấp thông tin có giá trị cho Công an thành phố nhờ đó đã bắt giữ được đối tượng Vũ Văn Cường về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xét áp dụng cho bị cáo.

[4] Về mức án Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên xử mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại Iphone 6, vỏ màu xám, đây là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy do đó cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với chiếc điện thoại NOKIA, vỏ màu đen và số tiền 2.620.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án. Các vật chứng còn lại không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

Tuyên Quang, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Đối với đối tượng bán ma túy cho Trần Thành C: C khai đối tượng này tên là T, có số điện thoại 0332.242.533, quen biết qua mạng xã hội và chỉ biết nhà ở phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành rút List điện thoại, sao kê giao dịch các cuộc gọi, uỷ thác điều tra, xác minh, kết quả xác định số điện thoại trên mang tên Thị Ngọc Nữ, trú tại xã Sơn Kiên, huyện Hoàn Đát, tỉnh Kiên Giang. Nhưng chị Nữ không sử dụng số điện thoại này, không quen biết C, nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị Phương Thúy, quản lý Nhà nghỉ Hoàng Anh: Không biết việc bị can C thuê Phòng số 104 và rủ Đặng Thị E, nhân viên giúp việc của Nhà nghỉ sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra, chị Thúy còn hợp tác, tạo điều kiện cho Tổ công tác của Phòng CSĐT tội phạm về ma Ty Công an tỉnh tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt giữ C theo quy định pháp luật, nên không đề cập xử lý đối với chị Thúy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Tuyên bố:* Bị cáo **Trần Thành C** phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma Ty”.

**1.** Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thành C **07** (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/7/2022.

**2.** Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước ghi “tang vật vụ Trần Thành C. Giám định ngày 04/7/2022” mặt sau trên các mép dán có chữ ký xác nhận của Trần Thành C và thành phần tham gia niêm phong cùng 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang (bên trong là ma Ty đặc điểm, số lượng trọng lượng, tình trạng được miêu tả như trong biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 27/10/2022); 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 thẻ nhựa màu vàng có hình và chữ nước ngoài kích thước (0,8x5)cm; 01 ống nhựa màu đen hình trụ tròn có kích thước chiều dài 12,9cm, đường kính 0,6cm.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, vỏ màu xám, số imel: 353319076221487, bên trong có lắp một sim. Điện thoại cũ, xước, nút vỡ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

- Trả lại cho bị cáo Trần Thành C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, số imel: 353159110461594; số imel2: 353159110961593, bên trong điện thoại lắp sim, điện thoại cũ, xước đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy số tiền 2.620.000 đồng (*Hai triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng*), nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án (Số tiền đã chuyển vào tài khoản của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang theo Ủy nhiệm chi lập ngày 29/12/2022).

*(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang lập ngày 20/12/2022).*

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thành C phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/01/2023)/.

***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Cục THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh (CQCSĐT + Phòng hồ sơ);
- Trại tạm giam Công tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS + Toà án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Ma Hồng Thắng**

